

Số: 28/ĐL-SVHTTDL

Hưng Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2020

ĐIỀU LỆ
Giải Taekwondo và võ Cổ truyền vô địch các câu lạc bộ
tỉnh Hưng Yên năm 2020

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tỉnh Hưng Yên tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
- Nhằm đẩy mạnh và phát triển phong trào môn Taekwondo và võ Cổ truyền trong thanh thiếu niên tỉnh Hưng Yên, đồng thời đánh giá trình độ chuyên môn của các VĐV, trên cơ sở đó để tuyển chọn các VĐV trẻ, xuất sắc vào đội tuyển tỉnh tham dự các giải thể thao quốc gia.

2. Yêu cầu

- Các đối tượng tham dự phải nghiêm túc thực hiện Luật, Điều lệ giải và đảm bảo an toàn tuyệt đối trong suốt quá trình tham dự giải.
- Thi đấu nhiệt tình với quyết tâm cao, thể hiện tinh thần đoàn kết, trung thực và cao thượng.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: Từ ngày 27/6/2020 đến ngày 29/6/2020.

- Khai mạc giải: 8h00 ngày 27 tháng 6 năm 2020 (Thứ bảy)
- Họp Trưởng đoàn, HLV vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 26/6/2020 (Thứ 6)
- BTC tiến hành cân các VĐV vào hồi 9h ngày 26/6/2020 tại Nhà tập luyện TDTT tỉnh, số 82 đường Trưng Trắc, thành phố Hưng Yên.

2. Địa điểm

- Họp trưởng đoàn, HLV tại Phòng họp tầng 4 Sở VH TT & DL, đường Quảng Trường, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (**Điều lệ này thay cho giấy mời**).
- Khai mạc và thi đấu: Nhà tập luyện TDTT tỉnh Hưng Yên, số 82 đường Trưng Trắc, phường Minh Khai, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ GIẢI

1. Đối tượng

- VĐV là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú, sở tạm trú trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tối thiểu 06 tháng tính đến ngày khai mạc giải.

- Các VĐV của Trung tâm HL &TĐ TDTT tỉnh Hưng Yên có hộ khẩu thường trú tại địa phương nào thì được phép đăng ký thi đấu cho địa phương đó nếu địa phương có nhu cầu.

- Các VĐV đạt đẳng cấp I, kiện tướng quốc gia môn Taekwondo và võ Cổ truyền từ năm 2017 trở về đây không được tham dự giải.

- Các VĐV tham dự thi đấu phải mặc võ phục sạch sẽ, gọn gàng và chấp hành nghiêm mọi quy định của BTC giải.

- VĐV phải có mặt trước 15 phút tại địa điểm thi đấu để BTC kiểm tra nhân sự và làm các thủ tục liên quan trước khi vào thi đấu.

2. Hồ sơ tham dự giải và đăng ký thi đấu

*** Hồ sơ VĐV gồm**

- Giấy khám sức khỏe cho từng VĐV do cơ quan Y tế có thẩm quyền từ cấp huyện, thị xã, thành phố trở lên cấp trước ngày thi đấu không quá 30 ngày.

- Hộ khẩu thường trú, Sổ tạm trú

- Chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân bản gốc hoặc bản phô tô có chứng thực (tùy từng đối tượng phải có giấy khai sinh, thẻ cán bộ chiến sỹ, sổ bảo hiểm...) để Ban tổ chức xác minh.

- Trưởng đoàn, huấn luyện viên, vận động viên phải nộp 01 ảnh màu 3x 4 để làm thẻ.

- Đối với VĐV dưới 18 tuổi phải có đơn và ý kiến nhất trí của gia đình cho VĐV tham dự giải.

** Lưu ý: Các Vận động viên đã có thẻ thi đấu năm 2018 do Trung tâm HL&TĐTDTT tỉnh cấp thì chỉ cần nộp thẻ VĐV, Giấy khám sức khỏe là đủ điều kiện thi đấu.*

*** Đăng ký thi đấu**

- Các đơn vị đăng ký thi đấu theo : Các huyện, thị xã, thành phố và ngành Công an, Bộ CHQS tỉnh (mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 câu lạc bộ).

- Danh sách đăng ký VĐV tham dự giải theo mẫu gửi kèm , phải có xác nhận ký tên, đóng dấu của Trung tâm VH TTDL cấp huyện; Phòng Văn hóa Thông tin cấp huyện; Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh và gửi hồ sơ VĐV , danh sách đăng ký tham dự giải trước ngày 23 tháng 6 năm 2020 về Phòng Quản lý TDTT - Sở VH TT&DL tỉnh Hưng Yên , đường Quảng Trường, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- BTC không nhận hồ sơ không đúng thủ tục và chậm thời gian quy định trong Điều lệ.

- Một VĐV chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 câu lạc bộ và tham dự 01 nội dung theo hạng cân thi đấu và theo nhóm tuổi.

- Mỗi câu lạc bộ được đăng ký tham dự tối đa 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ ở mỗi hạng cân thi đấu.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ đề nghị liên hệ với Đ/c Lê Thị Hằng, Điện thoại 0912 229388; email: quanlytdtthy@gmail.com

IV. NỘI DUNG, LUẬT VÀ THỂ THỨC THI ĐẤU

1. Nội dung thi đấu môn Taekwondo: Thi đấu đối kháng nội dung cá nhân Nam và Nữ

1.1. Nội dung thi đấu đối kháng lứa tuổi từ 15 trở lên (sinh năm 2005 trở về trước).

TT	Đối kháng nam	Đối kháng nữ	Ghi chú
1	Hạng cân: Không quá 42kg	Hạng cân: Không quá 40kg	
2	Hạng cân: Không quá 45kg	Hạng cân: Không quá 42kg	
3	Hạng cân: Không quá 48kg	Hạng cân: Không quá 44kg	
4	Hạng cân : Không quá 51kg	Hạng cân : Không quá 46kg	
5	Hạng cân : Không quá 55kg	Hạng cân : Không quá 49kg	
6	Hạng cân: Không quá 59kg	Hạng cân: Không quá 52kg	
7	Hạng cân: Không quá 63kg	Hạng cân: Không quá 55kg	
8	Hạng cân: Không quá 68kg	Hạng cân: Không quá 59	
9	Hạng cân: Trên 68kg	Hạng cân: Trên 59kg	

1.2. Nội dung thi đấu đối kháng lứa tuổi từ 14 trở xuống (sinh năm 2006 trở lại đây).

TT	Đối kháng nam	Đối kháng nữ	Ghi chú
1	Hạng cân: Không quá 30 kg	Hạng cân: Không quá 26 kg	
2	Hạng cân: Không quá 33 kg	Hạng cân: Không quá 29 kg	
3	Hạng cân: Không quá 37kg	Hạng cân: Không quá 33kg	
4	Hạng cân: Không quá 41 kg	Hạng cân: Không quá 37 kg	
5	Hạng cân: Không quá 45 kg	Hạng cân: Không quá 41 kg	
6	Hạng cân: Không quá 49 kg	Hạng cân: Không quá 44 kg	
7	Hạng cân: Không quá 53 kg	Hạng cân: Không quá 47 kg	
8	Hạng cân: Không quá 57 kg	Hạng cân: Không quá 51 kg	
9	Hạng cân: Trên 57 kg	Hạng cân: Trên 51 kg	

2. Nội dung thi đấu môn võ cổ truyền: Thi đấu đối kháng nội dung cá nhân nam và nữ

2.1. Nội dung thi đấu đối kháng lứa tuổi từ 15 trở lên (sinh năm 2005 trở về trước).

TT	Đối kháng nam	Đối kháng nữ	Ghi chú
1	Hạng cân: Không quá 42kg	Hạng cân: Không quá 40kg	

2	Hạng cân: Không quá 45kg	Hạng cân: Không quá 42kg	
3	Hạng cân: Không quá 48kg	Hạng cân: Không quá 44kg	
4	Hạng cân : Không quá 51kg	Hạng cân : Không quá 46kg	
5	Hạng cân : Không quá 55kg	Hạng cân : Không quá 49kg	
6	Hạng cân: Không quá 59kg	Hạng cân: Không quá 52kg	
7	Hạng cân: Không quá 63kg	Hạng cân: Không quá 55kg	
8	Hạng cân: Không quá 68kg	Hạng cân: Không quá 59	
9	Hạng cân: Trên 68kg	Hạng cân: Trên 59kg	

2.2. Nội dung thi đấu đối kháng lứa tuổi từ 14 trở xuống (sinh năm 2006 trở lại đây)

TT	Đối kháng nam	Đối kháng nữ	Ghi chú
1	Hạng cân: Không quá 30 kg	Hạng cân: Không quá 26 kg	
2	Hạng cân: Không quá 33 kg	Hạng cân: Không quá 29 kg	
3	Hạng cân: Không quá 37kg	Hạng cân: Không quá 33kg	
4	Hạng cân: Không quá 41 kg	Hạng cân: Không quá 37 kg	
5	Hạng cân: Không quá 45 kg	Hạng cân: Không quá 41 kg	
6	Hạng cân: Không quá 49 kg	Hạng cân: Không quá 44 kg	
7	Hạng cân: Không quá 53 kg	Hạng cân: Không quá 47 kg	
8	Hạng cân: Không quá 57 kg	Hạng cân: Không quá 51 kg	
9	Hạng cân: Trên 57 kg	Hạng cân: Trên 51 kg	

3. Thể thức thi đấu và Luật:

- Đấu loại trực tiếp một lần thua.
- Theo Luật thi đấu Taekwondo; võ Cổ truyền hiện hành và các quy định của Ban tổ chức giải.

V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

- BTC trao cờ lưu niệm cho các đơn vị tham dự giải.
- Trao huy chương, tiền thưởng, Giấy chứng nhận cho các VĐV đạt giải nhất, nhì và ba ở mỗi môn thi đấu và ở các nội dung thi đấu của các hạng cân.
- Nếu có 03 VĐV tham dự thi đấu ở mỗi hạng cân thì BTC chỉ trao giải nhất, nhì (*BTC chỉ tổ chức thi đấu khi có 03 VĐV ở mỗi nội dung thi đấu của 03 đoàn đăng ký tham dự giải trở lên*).

- Nếu có 06 VĐV tham dự thi đấu trở lên BTC trao giải nhất, nhì và đồng giải ba ở mỗi nội dung thi đấu.

- BTC trao cờ và tiền thưởng cho các đoàn đạt giải: Nhất, nhì và ba toàn đoàn (tính theo số lượng huy chương vàng, bạc, đồng của các đoàn đạt được ở các nội dung thi đấu của môn Taekwondo; võ Cổ truyền. Nếu đoàn nào nhiều huy chương vàng hơn xếp trên, nếu bằng số huy chương vàng thì tính số lượng huy chương bạc nhiều hơn xếp trên, nếu bằng nhau số huy chương bạc thì tính số huy chương đồng nhiều hơn xếp trên, nếu tiếp tục bằng nhau thì tính tổng số VĐV tham dự giải của các đơn vị tham gia, đơn vị nào có tổng số VĐV tham gia nhiều hơn thì đơn vị đó xếp trên, nếu vẫn bằng nhau thì tính đồng hạng).

2. Kỷ luật

Các đơn vị, cá nhân VĐV gian lận, vi phạm Luật thi đấu hoặc các quy định của Ban tổ chức tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý từ khiển trách đến truất quyền thi đấu, không công nhận thành tích cá nhân, đơn vị; xử phạt vi phạm hành chính và thông báo về địa phương.

3. Khiếu nại

- Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại về nhân sự và gửi bằng văn bản về Ban tổ chức giải. *(Qua tiểu ban nhân sự)*

- Khiếu nại về nhân sự BTC giải quyết trước, trong và sau trận đấu. Đơn vị khiếu nại phải nộp 1.000.000đ cho BTC để xác minh (BTC hoàn lại kinh phí nếu đơn vị khiếu nại đúng). Đơn vị vi phạm phải chịu trách nhiệm nộp 1.000.000đ cho BTC giải và phải kỷ luật theo đúng quy định của BTC và pháp luật.

- Mọi khiếu nại về chuyên môn: BTC giải quyết trong trận đấu.

- Sau khi BTC đã kết luận về khiếu nại: Trưởng đoàn, HLV, VĐV phải nghiêm túc chấp hành. Nếu không chấp hành coi như bỏ cuộc, hủy kết quả thi đấu và bị loại khỏi giải.

VI. KINH PHÍ

- Kinh phí tổ chức thi đấu và trao thưởng do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên đảm nhiệm.

- Các đơn vị tham dự giải phải tự túc toàn bộ kinh phí trong suốt quá trình đi lại và thi đấu.

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ có Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ khi cần thiết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở VH TT & DL;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng QL TDTT Sở, Trung tâm HL & TDTT tỉnh;
- Trung tâm VH TT & DL các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Lưu VT, QL TDTT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Kiểm

ĐƠN VỊ
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày.....tháng.....năm 2020

ĐĂNG KÝ THI ĐẤU
Giải Taekwondo và võ Cổ truyền vô địch các CLB tỉnh Hưng Yên năm 2020

Kính gửi: Ban tổ chức giải

Căn cứ Điều lệ số...../ĐL-SVHTTDL ngày...tháng...năm 2020 của Sở VHTT&DL Hưng Yên về việc tổ chức giải Taekwondo và võ Cổ truyền vô địch các câu lạc bộ tỉnh Hưng Yên năm 2020,

Đơn vịxin đăng ký VĐV tham gia giải như sau:

+ Trưởng đoàn:Số điện thoại:.....

+ Huấn luyện Viên:.....Số điện thoại:.....

+ Tổng số VĐV tham dự:.....Trong đó Nam:, Nữ.....

1. Hạng cân nam

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Cân chính thức	Hạng cân	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						

2. Hạng cân nữ

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Cân chính thức	Hạng cân	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu)

